TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2021/HS-ST
Ngày: 21/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kia và ông Bùi Sỹ Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hường, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 10/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Lê Đình T,** Tên gọi khác: B; sinh ngày 16/11/1990 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 6, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình M và bà Võ Thị H2; tiền án: không; tiền sự: Ngày 05/7/2019, bị Công an phường TS xử phạt 1.300.000đ về các hành vi Đánh nhau, Gây mất trật tự công cộng, đã nộp phạt; nhân thân: Ngày 22/12/2009 của Tòa án nhân dân huyện ĐP 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại bản án số 26 ngày 22/12/2009; ngày 28/5/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", tổng hợp bị cáo phải chấp hành chung cho 2 bản án là 05 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong ngày 16/2/2014. Ngày 10/5/2015, bị Công an thị xã A xử phạt 3.000.000đ về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác. Đã nộp phạt; bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2020 cho đến nay; có mặt;

2. **Nguyễn Văn H,** Tên gọi khác: H xa lộ; sinh ngày 22/6/1993 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: TN, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Qu và bà Thái Thị B; có vợ tên Nguyễn Thị Thu H3 và có 01 người con sinh năm 2015; tiền án: Ngày 29/8/2018, bị Tòa án nhân

dân huyện ĐP xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong ngày 02/12/2019; tiền sự: Ngày 10/7/2017, bị Công an thị xã A xử phạt 1.000.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích. Chưa nộp phạt; nhân thân: Ngày 16/4/2013, bị Công an phường AP xử phạt 1.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Đã nộp phạt. Ngày 17/12/2015, bị Công an thị xã A xử phạt 1.000.000đ về hành vi Đánh nhau. Đã nộp phạt. Ngày 26/7/2016, bị Công an thị xã A xử phạt 750.000đ về hành vi Đánh nhau. Đã nộp phạt; bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2020 cho đến nay; có mặt;

3. **Nguyễn Hồng Q**, sinh ngày 18/10/1998 tại IP, Gia Lai; nơi cư trú: Thôn K, xã IM, huyện IP, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng H4 và bà Nguyễn Thị S1; tiền án: Ngày 28/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện IP xử phạt 45 tháng tù về các tội "Cướp giật tài sản", "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", 'Trộm cắp tài sản'. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/5/2020; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/3/2021 đến ngày 16/3/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt;

4. **Đinh H1**, sinh ngày 08/11/1996 tại KC, Gia Lai; nơi cư trú: Làng T, xã Y, huyện KC, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Banar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh B1 và bà Đinh Thị A1; có vợ tên Đinh Thị L1 và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện KC xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 01/12/2016; bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2020 cho đến nay; có mặt;

5. **Đinh S**, tên gọi khác: **Đinh Văn X**, sinh ngày 26/3/1999 tại Kông Chro, Gia Lai; nơi cư trú: Làng H, xã Y, huyện KC, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Banar; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh H5 và bà Đinh Thị Ng; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/2/2020, bị Ủy ban nhân dân thị trấn KC xử phạt 2.500.000đ về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác. Nộp phạt ngày 09/3/2020; nhân thân: Ngày 30/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện KC xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Chấp hành xong ngày 09/5/2018; bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2020 cho đến nay; có mặt;

* *Người bào chữa cho các bị cáo* Nguyễn Hồng Q, Đinh S và Đinh H1: Ông Nguyễn Thành Tr, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai – Chi nhánh số 2; Địa chỉ 35 H, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Ông Tr có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Trần Thanh D, sinh năm 1985;
2. Phan Thanh T1, sinh năm: 1990;
3. Lê Thị G, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Đều cư trú tại Tổ 04, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Tất cả đều vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Lê Văn Ph; Lê Văn T5; Phan Thị H6; Nguyễn Minh T6; Nguyễn Công S6; Lê Văn Q2; Cùng cư trú Tổ 04, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Phan Hữu L; Nguyễn Đình P2; Cùng cư trú Tổ 01, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Mang Văn L1; địa chỉ: Tổ 05, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Nguyễn Sanh D1; địa chỉ: Tổ 07, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Đặng Thị Yến V; địa chỉ: Thôn A 1, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Trần Thanh H6 và đại diện hợp pháp là bà Lê Thị G (mẹ của Hiếu); địa chỉ: Tổ 04, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Đinh Hồ Châu A1 và đại diện hợp pháp là ông Đinh Nguyễn H6 (cha của Châu A1); địa chỉ: Thôn AX 03, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai; Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt.

* *Người phiên dịch:* Bà Đinh Thị Hồng D6, Cán bộ Đội An ninh - Công an thị xã A, tỉnh Gia Lai; Phiên dịch tiếng dân tộc Barnar. Bà Diệu có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 25/6/2020, sau khi uống rượu tại nhà Lê Đình T thì T cùng Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng Q, Đinh S (tên gọi khác là Đinh Văn X), Đinh H1 và Đinh Linh đến quán Karaoke K thuộc Tổ 4, phường TS, thị xã A để tiếp tục uống bia và hát Karaoke. Đến 20 giờ giờ cùng ngày cả nhóm nghỉ đi về. Lúc này đang chờ tính tiền thì Q và S đi ra trước, thấy Đặng Thị Yến V và Đinh Hồ Châu A1 đứng trước nhà bà Lê Thị G, địa chỉ số 25 T thuộc Tổ 4, phường TS, thị xã A nên đến trêu ghẹo. Thấy vậy V, Châu A1 đều nói: "Biến đi" thì hai bên xảy ra cãi nhau. Nghe ồn ào, bà Lê Thị G trong nhà đi ra nói: "Chứ tụi bay làm gì mà ăn hiếp con gai". Nghe bà G nói vậy, S chửi bà G rồi cả hai nói qua nói lại. Q can ngăn S rồi cả hai bỏ quay lại quán Karaoke K, Q kể cho T nghe về việc vừa cãi nhau với bà G. T nói: "Bà nào, đi lên coi thử" rồi cả nhóm gồm T, H, Q, H1, S kéo đến trước cổng nhà bà G chửi bới, la hét. Đinh L1 do quá say nên nằm trên ghế đá trước quán Karaoke K ngủ, không tham gia. Nhận được điện báo của quần chúng nhân dân, lúc này, tổ công tác Công an phường TS đến giải quyết và nghe bà G trình báo lại sự việc thì nhóm của T cũng vừa kéo đến trước nhà bà G. Tổ công tác yêu cầu gia đình bà G đi vào nhà đóng cổng lại và yêu cầu nhóm T giải tán, không gây mất trật tự nhưng nhóm T không chấp hành, Q, S, H1 la lớn yêu cầu bà G ra nói chuyện. Lúc này, H nhìn vào trong sân nhà bà G phát hiện Trần Thanh D là con trai bà G đứng trong sân nên thách thức D ra đánh nhau, H hét: "Tao là H xa lộ đây, ra đây đánh nhau với tao", đồng thời H trèo lên cổng để vào thì T, Q kéo H xuống. Thấy vậy, bà G lấy chai nước mắm xịt từ trong cổng ra. Bị xịt nước mắm, nhóm H càng chửi bới, la hét to hơn. H1 lấy 01 tấm kính và 01 chậu hoa bằng xi măng ngay chỗ để rác trước nhà bà G đập xuống đường rồi nhặt mảnh xi măng vỡ ném vào nhà bà G, Q, S nhặt đá Granit ở lề đường ném vào sân nhà trúng vào 01 chiếc ghế nhựa làm vỡ ghế. H1 xuống bờ kè sông Ba lấy 01 đoạn cây tròn dài khoảng 60cm đập vào cánh cổng nhà bà G làm gẫy một đoạn thanh kim loại hoa văn cửa dài 21,6cm. Công an phường TS và Bảo vệ dân phố đến yêu cầu nhóm của H dừng việc la hét, thách thức đánh nhau và giải tán đám đông, nhưng nhóm của T vẫn thách thức đánh nhau. H và Q thách thức lực lượng Công an, Q nói:

“Tao bị si đa đây, ngon bắn đi”. Thấy sự việc căng thẳng, anh Đinh Vạn T là cán bộ Công an phường TS phải dùng công cụ hỗ trợ bắn 02 phát súng chỉ thiên để uy hiếp các đối tượng nhưng nhóm H vẫn ném đá, la hét, không giải tán. Nghe ồn ào, Phan Thanh T1 là hàng xóm Trần Thanh D đi bộ đến trước cổng nhà D, T1 khuyên T và H đi về. T không nghe mà nói: “mày là cái đéo gì mà nói” và dùng tay đánh vào miệng T1. T1 bỏ vào nhà D. Lúc này, bực tức nhóm T nhiều lần thách thức đánh nhau, ném đá vào nhà gây hư hỏng tài sản và trúng đá vào người D. Trần Thanh D cầm ống tuýp sắt dài khoảng 67cm, phi 25 từ trong nhà chạy ra đuổi đánh các bị cáo nhưng không đánh trúng ai hết. Thấy vậy, T1 vào nhà D lấy 01 cây cơ bi da dài khoảng 75cm chạy theo sau, T1 đuổi theo H vào đường bê tông bên hông quán Karaoke King thì H bị ngã, T1 đánh vào người H 02 cái, 01 cái trúng vào đầu và 01 cái trúng vào chân, rồi quay lại nhà D. Bị đuổi đánh, S lấy 01 cành cây còn nguyên nhánh dài khoảng 5m, đường kính gốc 6,5cm; H1 cầm cây tre dài 2,82m, đường kính gốc 2,5cm, đường kính ngọn 2cm, đầu ngọn buộc móc sắt phi 6; Q cầm 01 viên gạch ống tại sân nhà ông Lê Văn Th rồi quay lại nhà bà G thì gặp T và H. T nói: “Đập nhà nó, giết thằng D bà M cho anh Ba”. Cả nhóm T tiếp tục la ó, chửi bới và gọi D ra đánh nhau. D và T1 tiếp tục cầm hung khí rượt đuổi nhóm T. D dùng ống tuýp sắt đánh vào đầu S, T1 giơ cây cơ bi da đánh trúng vào đầu T thì T nhào giật cây bi da, lúc này, D cầm ống tuýp sắt quay sang đánh T thì T bỏ chạy. T, Q nhặt đá ném về phía D, T1 nhưng không trúng. Thấy sự việc căng thẳng, anh Trần Tiến H2 là cán bộ Công an phường TS đến hỗ trợ giải quyết vụ việc, dùng súng bắn đạn cao su để ngăn sự việc xảy ra. D và T1 bỏ vào nhà. Nhóm T không giải tán, vẫn ném gạch đá về phía D và T1, hò hét thách thức đánh nhau. Sau đó, Công an thị xã A tăng cường lực lượng hỗ trợ đến giải quyết vụ việc thì nhóm T bỏ chạy. Việc nhóm của Lê Đình T thách thức đánh nhau, dùng cây đập cổng, dùng gạch, đá ném vào nhà bà Lê Thị G, ném đá vào Trần Thanh D và Phan Thanh T1, hò hét tại đoạn đường TH đã làm náo động khu dân cư thuộc Tổ 04 phường TS, thị xã A, làm cho người dân đi đường và quanh khu vực này hiếu kỳ tụ tập đứng xem rất đông, không ai dám lưu thông trên đoạn đường này hơn 01 giờ đồng hồ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ, bất bình trong quần chúng nhân dân.

- Vật chứng: Tạm giữ gồm 01 cây tre dài 2,82m một đầu được cột cây sắt sáu được uốn cong thành hai móc, một móc dài 70cm, một móc dài 72cm, giữa cây sắt và cây tre được nối với nhau bằng sợi dây thun màu đen, đoạn nối dài 20cm; 01 cành cây dài 5m, đường kính gốc 6,5cm còn nguyên cành nhánh; 01 ống tuýp sắt màu trắng dài 67 cm, đường kính 2,5cm; 01cục đá Granit màu đen không rõ hình thù có độ dày 2,2cm, có chiều dài 27cm, chiều rộng nhất 33cm; 01 cục đá granit màu đen không rõ hình thù có độ dày 2,2cm, chiều dài nhất 9,5cm, chiều rộng nhất 6,5cm; 01 cục đá granit màu đen không rõ hình thù dày 2,2cm, chiều dài nhất 22cm, chiều rộng nhất 9,5cm; 01 cục đá màu xanh trắng không rõ hình thù có chiều dài nhất 12cm, chỗ rộng nhất 09cm, độ dày 5cm; 03 miếng gạch vỡ màu đỏ có cùng độ dày 01cm, 01 miếng có chiều dài 15cm, 01 miếng có chiều dài 14cm và 01 miếng có chiều dài 20cm; 03 cục hồ xi măng cát không rõ hình thù có cùng độ dày 02cm, chiều dài nhất 07cm, 09cm và 12cm,

chiều rộng 06cm, 06cm, 07cm; 01 khúc cây cơ bi da bằng gỗ bị gãy có chiều dài 75cm, màu nâu đen, đường kính gốc 03cm, đường kính ngọn 2,5cm; 01 ghế nhựa hiệu Qui Phúc, cao 77cm, rộng 54 cm và bị gãy vỡ thành hai phần; 01 thanh kim loại sơn màu xanh có chiều dài 21,6cm bị gãy làm hai đoạn, một đoạn dài 16,6cm, chỗ rộng nhất 03cm, một đoạn dài 05cm, rộng nhất 06cm. Ngày 02/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Lê Thị G 01 ghế nhựa hiệu Qui Phúc bị gãy vỡ thành hai phần. Sau khi nhận lại tài sản, bà G không có ý kiến, yêu cầu bồi thường gì. Đối với 01 đoạn cây tròn dài khoảng 60cm mà Đinh H1 dùng để đập vào cánh cổng nhà bà G, sau khi sự việc xảy ra, H1 đã vứt, không xác định được vị trí ở đâu nên không có cơ sở truy tìm. Các vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A bảo quản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/BBĐGTS ngày 18/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thị xã kết luận: Tài sản thiệt hại của bà G đối với cổng sắt là 800.000đ, đối với chiếc ghế nhựa là 230.000đ, tổng cộng 1.030.000đ (Một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng Q, Đinh H1 và Đinh S về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 138; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; áp dụng thêm điểm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Q; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo H và bị cáo Q.

Đề nghị tuyên bố các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng Q, Đinh H1, Đinh S về tội "Gây rối trật tự công cộng" và xử phạt các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng Q, mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; bị cáo Đinh S, Đinh H1, mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm: 01 cây tre dài 2,82m, đường kính gốc 2,5cm, đường kính ngọn 2cm đầu ngọn buộc móc sắt loại phi 6; 01 cành cây còn nguyên cành ngọn dài 5m, đường kính gốc 6,5cm; 03 cục đá Granit không rõ hình thù, kích thước (33x27x2,5)cm, (9,5x6,5x2,2)cm, (22x9,5x2,2)cm; 01 cục đá không rõ hình thù, kích thước (12x9x5)cm; 03 miếng gạch vỡ màu đỏ dày 1cm không rõ hình thù, một miếng dài 15cm, một miếng dài 14cm, một miếng dài 20cm; 03 cục vữa xi măng không rõ hình thù, kích thước (12x07x02)cm, (02x6x7)cm, (9x6x02)cm; 01 thanh ô hoa cánh cổng bằng kim loại sơn màu xanh dài 21,6cm bị gãy làm 2 đoạn, một đoạn dài 16,6cm, chỗ rộng nhất 03cm, một đoạn dài 05cm, rộng nhất 06cm; 01 tuýp sắt kim loại phi 25 dài 67cm; 01 đoạn gốc cây cơ bi da bằng gỗ dài 75cm, đường kính gốc 03cm, đường kính ngọn 2,5cm, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A.

Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự cho 03 bị cáo Nguyễn Hồng Q, Đinh S, Đinh H1; 02 bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Thành Tr, bào chữa cho các bị cáo Q, H1, S trình bày: Trên cơ sở kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Đinh H1 và Đinh S đã phạm vào tội "Gây rối trật tự cộng cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự và hoàn toàn đồng ý với đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức hình phạt đối với các bị cáo. Bị cáo Đinh S, Đinh H1, Nguyễn Hồng Q đã thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên xin Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Hồng Q thuộc hộ nghèo, bị cáo Đinh S cư trú tại Làng H, xã Y còn bị cáo Đinh H1 cư trú tại Làng T, xã Y thuộc huyện KC, tỉnh Gia Lai, là những người đồng bào dân tốc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn nên xin Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự cho các bị cáo theo điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người tham gia Tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/6/2020 tại đoạn đường TH thuộc Tổ 4, phường TS, thị xã A, tỉnh Gia Lai các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, Đinh H1, chỉ vì khi nghe theo lời bị cáo Nguyễn Hồng Q, Đinh S kể lại bị bà Lê Thị G la chửi về việc Q, S có hành động chọc ghẹo hai người con G đứng ở trước nhà bà G. Vì các bị cáo đã sử dụng rượu, bia, không làm chủ bản thân nên các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, Đinh H1, Nguyễn Hồng Q, Đinh S đã kéo đến trước cổng nhà bà Lê Thị G, la hét, chửi bới, dùng gạch đá ném, dùng gậy đập vào cổng nhà bà Lê Thị G làm vỡ 01 cái ghế nhựa, gẫy 01 thanh hoa văn kim loại của cánh cổng gây thiệt hại 1.030.000đ để thách thức Trần Thanh D là con trai bà G ra đánh nhau. Khi lực lượng Bảo vệ Tổ dân phố 4 cùng Công an phường TS, thị xã A yêu cầu giải tán nhưng các bị cáo không

chấp hành mà còn hò hét, thách thức lực lượng chức năng, làm mất an ninh trật tự, khu vực dân cư tại đoạn đường nhà số 25 TH, thuộc Tổ 04 phường TS, thị xã A trở đi, cho đến khi lực lượng Công an thị xã A đến để hỗ trợ thì các bị cáo mới giải tán. Thời gian các bị cáo gây rối trật tự công cộng diễn ra khoảng 40 phút, làm cho nhiều người quanh khu vực dân cư hiếu kỳ tụ tập để xem, làm cho người dân không dám đi qua đoạn đường này trong thời gian các bị cáo gây rối. Vì bức xúc việc các bị cáo gây rối trật tự công cộng nên người dân Tổ dân phố 4 và Ủy ban nhân dân phường TS, thị xã A đã đề nghị xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng nêu trên. Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về lao động, chăm sóc gia đình. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây tâm lý lo sợ, hoang mang và bất an cho quần chúng nhân dân, cộng đồng dân cư, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng Q, Đinh H1, Đinh S đã phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng Q, phạm tội khi đang có tiền án, chưa được xóa án tích nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ sự việc phạm tội, tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thái độ ăn ăn, hối hận cho việc làm sai trái của mình, đối với bị cáo Q đã đầu thú sau khi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho tất cả các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q.

[5] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo nên không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là cùng nhau tiếp nhận ý chí, trực tiếp thực hiện tội phạm *la lối, dùng gạch, đá, cây, gậy để đập phá tài sản của người dân trong khu dân cư*, nhưng thuộc trường hợp phạm tội giản đơn, mang tính chất bộc phát, không có tổ chức, phân công đối với từng bị cáo, các bị cáo đều là người thực hành. Vì thế, xét về vai trò thì các bị cáo đều thực hiện hành vi ngang nhau.

[6] Về nhân thân và hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị kết án hoặc bị xử phạt hành chính nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn

Hồng Q khi thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích nên chịu mức hình phạt về tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[7] Đối với các hành vi khác: Đối với hành vi của các bị cáo ném gạch đá làm vỡ ghế nhựa và thanh sắt hoa văn cổng nhà bà G, gây thiệt hại số tiền 1.030.000đ, không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định của pháp luật. Đối với hành vi của Trần Thanh D, Phan Thanh T1, dùng ống tuýp sắt và cây cơ bi da gẫy đánh vào người các bị cáo Lê Đình T, Đinh S, Nguyễn Văn H gây bị thương, chảy máu. Vì vết thương nhẹ, không gây thương tích nên ngày 02/02/2021 có đơn từ chối giám định thương tích, yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự và bãi nại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa các bị cáo Lê Đình T, Đinh S, Nguyễn Văn H giữ nguyên ý kiến không yêu cầu gì đối với hành vi của D và T1. Vì vậy, Công an thị xã A đã xử lý hành chính đối với Trần Thanh D, Phan Thanh T1 là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị G bị thiệt hại gãy chiếc ghế nhựa và gãy thanh sắt hoa văn của cánh cổng với số tiền 1.030.000đ. Bà G không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự; bị Lê Đình T, Đinh S, Nguyễn Văn H, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với Trần Thanh D, Phan Thanh T1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng có đặc điểm, tình trạng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/4/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A, là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng Q thuộc diện hộ nghèo, bị cáo Đinh H1, Đinh S ở người đồng bào dân tốc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn và các bị cáo đơn xin miễn án phí. Vì vậy, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Q, H1, S, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo T, H, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn H và Nguyễn Hồng Q;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hồng Q, Đinh H1 và Đinh S phạm tội "Gây rối trật tự công cộng";

Xử phạt bị cáo Lê Đình T: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 12/11/2020).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 02/11/2020).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/3/2021).

Xử phạt bị cáo Đinh H1: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 02/11/2020).

Xử phạt bị cáo Đinh S: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 02/11/2020).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 cây tre dài 2,82m, đường kính gốc 2,5cm, đường kính ngọn 2cm đầu ngọn buộc móc sắt loại phi 6; 01 cành cây còn nguyên cành ngọn dài 5m, đường kính gốc 6,5cm; 03 cục đá Granit không rõ hình thù, kích thước (33x27x2,5)cm, (9,5x6,5x2,2)cm, (22x9,5x2,2)cm; 01 cục đá không rõ hình thù, kích thước (12x9x5)cm; 03 miếng gạch vỡ màu đỏ dày 1cm không rõ hình thù, một miếng dài 15cm, một miếng dài 14cm, một miếng dài 20cm; 03 cục vữa xi măng không rõ hình thù, kích thước (12x07x02)cm, (02x6x7)cm, (9x6x02)cm; 01 thanh ô hoa cánh cổng bằng kim loại sơn màu xanh dài 21,6cm bị gãy làm 2 đoạn, một đoạn dài 16,6cm, chỗ rộng nhất 03cm, một đoạn dài 05cm, rộng nhất 06cm; 01 tuýp sắt kim loại phi 25 dài 67cm; 01 đoạn gốc cây cơ bi da bằng gỗ dài 75cm, đường kính gốc 03cm, đường kính ngọn 2,5cm (Đặc điểm, tình trạng vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/4/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A).

Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Đình T, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đinh H1, Đinh S và Nguyễn Hồng Q.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (21/7/2021), bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mai Trung Toàn